

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2019

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân CHên

Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Hùng

Ông Nguyễn Văn Anh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án

Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hậu L xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 13/2019/TLST -HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019; quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trình Thị Kh - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn M Th, xã M L, Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn S - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Thôn M Th, xã M L, Huyện Hậu Lộc Thanh Hóa.

Tại phiên tòa, vắng mặt anh S,có mặt chị Kh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo nguyên đơn chị Trình Thị Kh trình bày:

Chị và anh Trương Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng L, Huyện Hậu Lộc ngày 01/12/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân là do vợ chồng không tin tưởng và thông cảm cho nhau trong cuộc sống hôn nhân nên nhiều lần vợ chồng xảy ra va chạm, cãi vã, thậm chí anh S còn đánh đập chị. Vì không chịu được cảnh đánh đập vũ phu của anh S nên chị và các con đã về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2015 đến nay, từ đó vợ chồng sống ly thân và không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được nên chị đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Văn S.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên là Trương Văn T, sinh ngày 25/8/2006, cháu thứ hai là Trương Đan H, sinh ngày 27/6/2011.

Tại đơn khởi kiện và tại bản tự khai chị Kh có đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho chị được nuôi cháu Trương Đan H còn anh S nuôi cháu Trương Văn T. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị Kh có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu Trương Đan H và cháu Trương Văn T và chị Kh yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi cháu là 1.000.000đ/ tháng.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Trình Thị Kh đề nghị, vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Trương Văn S: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Trương Văn Thông, là bố đẻ của anh S tại thôn Thắng Phúc, xã Ngư L, ông Thông đã nhận các văn bản, cam kết có trách nhiệm giao lại và thông báo ngay cho anh S được biết nội dung các văn bản trên, đồng thời Tòa án cũng đã T hành niêm yết tại nơi anh S có hộ khẩu thường trú, thôn M Th, xã M L nhưng anh S đều vắng mặt không có lý do.

Xác minh tại địa phương về nguyên nhân phát sinh tranh chấp, tình trạng hôn nhân đúng như nội dung chị Kh đã trình bày. Hiện nay anh S đang đi biển nhưng vẫn thường xuyên về nhà bố đẻ tại thôn Th Ph, xã Ng L.

3. Quan điểm của đại diện VKS tham gia phiên Tòa:

***Về tố tụng:** Quá trình nhận hồ sơ, thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành và tuân theo đúng quy định, nguyên đơn chị Kh đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh S chấp hành chưa đúng giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

***Về nội dung:** Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 BLTTDS; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hôn nhân:* Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trình Thị Kh, cho chị Kh được ly hôn anh Trương Văn S.

- *Về con chung:* Cháu đầu tên là Trương Văn T, sinh ngày 25/8/2006, cháu thứ hai là Trương Đan H, sinh ngày 27/6/2011. Xem xét nguyện vọng của chị Trình Thị Kh mong muốn được nuôi cả hai con chung, hiện tại cháu T và cháu H đang ở cùng chị Kh nên để tránh sự thay đổi về môi trường sống của con trẻ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX tiếp tục giao cháu H và cháu T cho chị Kh chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Kh mỗi cháu là 1.000.000đ/ tháng.

- *Về tài sản và công nợ:* Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Trình Thị Kh và bị đơn anh Trương Văn S là tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”. Bị đơn có địa chỉ tại xã M L, đang đi biển nhưng vẫn thường xuyên trở về nhà bố đẻ tại thôn Th Ph, xã Ng L nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trương Văn S nhiều lần đến Tòa án để Tiến hành các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng anh S đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân Huyện Hậu Lộc đã đến tại gia đình và địa phương xã M L, xã Ng L để giao giấy triệu tập cùng các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án. Qua xác minh tại địa phương cho biết anh S đang có hộ khẩu thường trú tại địa phương xã M L, tại thời điểm xác minh anh S đã đi biển không có mặt tại gia đình, nhưng anh S thường xuyên đi về nhà bố đẻ ở xã Ng L. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương xã M L và giao các văn bản liên quan đến việc giải

quyết vụ án cho ông Trương Văn Th (là bố đẻ anh S). Tại buổi làm việc ngày 27/3/2019, ông Th đã cam kết việc giao toàn bộ văn bản Tòa án tổng đạt cho anh S, tuy nhiên anh S cố tình trốn tránh không đến Tòa án làm việc nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ngày 11/4/2019 anh Trương Văn S vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã có Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo lịch xét xử lần 2 vào ngày 26 tháng 04 năm 2019, nhưng anh S vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, T hành xét xử vắng mặt anh S.

[3]Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Trình Thị Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Trương Văn S vắng mặt không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Chị Kh đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Về hôn nhân: Chị Trình Thị Kh và anh Trương Văn S kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, cưới có Đăng ký kết hôn do UBND xã Ng L cấp ngày 01/12/2005, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng mười năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng và thông cảm cho nhau trong cuộc sống hôn nhân nên nhiều lần vợ chồng xảy ra va chạm, cãi vã, thậm chí anh S còn đánh đập chị. Vì không chịu được cảnh đánh đập vũ phu của anh S nên chị và các con đã về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2015 đến nay, từ đó vợ chồng sống ly thân và không ai quan tâm đến ai. Xét thấy thực tế mâu thuẫn vợ chồng chị Kh và anh S đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Kh xin ly hôn anh S là hoàn toàn có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Kh xin được ly hôn với anh S là phù hợp với thực tế, theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

-Về con chung: Chị Kh xác định vợ chồng có 02 con chung, Cháu đầu tên là Trương Văn T, sinh ngày 25/8/2006, cháu thứ hai là Trương Đan H, sinh ngày 27/6/2011. Ly hôn, nguyện vọng của chị Kh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai. Hiện tại cháu T và cháu H đang ở với chị Kh và nguyện vọng của hai cháu nếu bố mẹ ly hôn thì cháu xin được ở với chị Kh.

Xét thấy đề nghị của chị Kh xin được nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu Trương Văn T và cháu Trương Đan H là hoàn toàn chính đáng, mặt khác cũng theo nguyện vọng của hai cháu đều đề nghị được ở với mẹ, vì vậy HĐXX giao hai cháu Trương Văn T và cháu Trương Đan H cho chị Kh tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng, anh S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Kh mỗi cháu là 1.000.000đ/ tháng, hai cháu là 2.000.000đ/ tháng là hoàn toàn phù hợp với thực tế theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

-Về tài sản và công nợ: Chị Trịnh Thị Kh xác định: Vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX miễn xét.

Nếu sau này anh S có yêu cầu về tài sản (hoặc) thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con thì dành quyền cho anh S khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[4]Về án phí: Buộc chị Trịnh Thị Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Trương Văn S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

***Xử:** *Vắng mặt anh Trương Văn S.*

*Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trịnh Thị Kh xin ly hôn và nuôi con chung đối với anh Trương Văn S.

***Về hôn nhân:** Cho chị Trịnh Thị Kh được ly hôn anh Trương Văn S.

***Về con chung:** Giao cháu Trương Văn T, sinh ngày 25/8/2006 và cháu Trương Đan H, sinh ngày 27/6/2011 cho chị Kh tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T và cháu H cùng chị Kh mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Trương Văn S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Trình Thị Kh phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Kh đã nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2018/0005393 ngày 13/2/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hậu L, chị Kh đã nộp đủ. Anh Trương Văn S phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Chị Trình Thị Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Anh Trương Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án vắng mặt (hoặc) từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Huyện Hậu L;
- Chi cục THADS Hậu L;
- Các đương sự;
- UBND xã Ng L, Hậu L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân CHên